

# BẢN TIN PHÁP LUẬT



## TRONG SỐ NÀY

**THẨM QUYỀN CỦA TRỌNG  
TÀI THƯƠNG MẠI TRONG GIẢI  
QUYẾT TRANH CHẤP THỎA  
THỤẬN BẢO MẬT THÔNG TIN  
VÀ KHÔNG CẠNH TRANH**

Trang 2

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ  
GIẢM TIỀN THUẾ ĐẤT  
NĂM 2023**

Trang 4

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI CỦA  
LUẬT ĐẦU THẦU 2023**

Trang 5

## Hoạt động nổi bật tháng 11/2023

Liên minh châu Âu (EU) đã thông báo sẽ thực hiện cơ chế điều chỉnh biên giới các-bon. Theo đó, việc đánh thuế các-bon đối với một số hàng hóa xuất khẩu sang thị trường này dựa trên cường độ phát thải khí nhà kính trong quy trình sản xuất tại nước sở tại. Tuy nhiên, trong bối cảnh EU đang là một thị trường xuất khẩu lớn, giàu tiềm năng đối với Việt Nam thì việc áp thuế các-bon của các nước EU sẽ có tác động không nhỏ đến các doanh nghiệp của Việt Nam.

Liên quan đến vấn đề này, Chương trình Kinh doanh và Pháp luật - thuộc khuôn khổ Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 do Bộ Tư pháp chủ trì đã có buổi trao đổi cùng một số chuyên gia với chủ đề: **Thách thức với hàng rào thuế các-bon**. Luật sư Nguyễn Anh Minh - Luật sư Thành viên, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự là một trong 02 khách mời của chương trình.

Xem Chương trình tại: <https://vtv.vn/video/kinh-doanh-va-phap-luat-thach-thuc-voi-hang-rao-thue-carbon-649450.htm>

# THẨM QUYỀN CỦA TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI TRONG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THỎA THUẬN BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ KHÔNG CẠNH TRANH

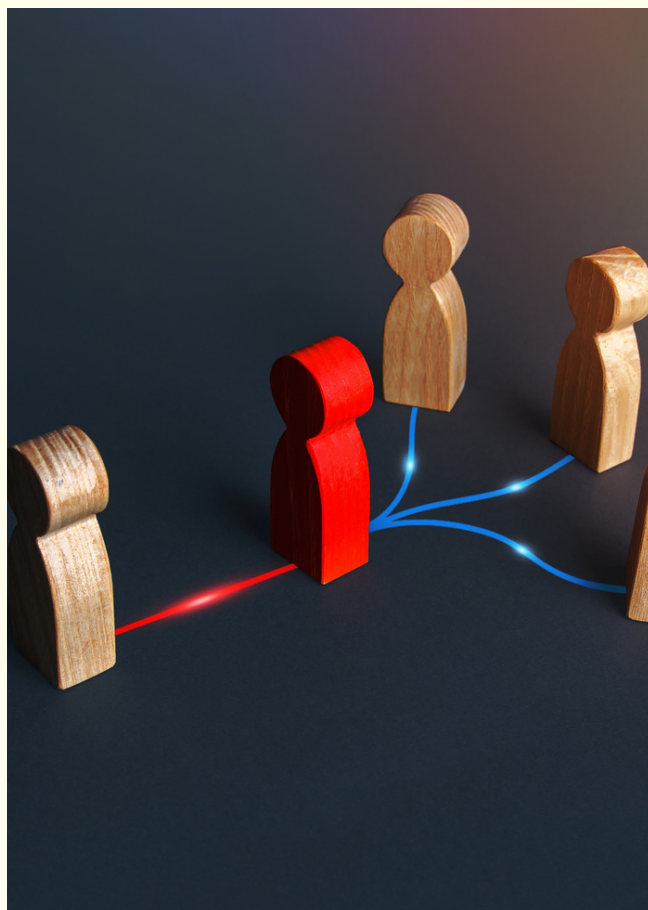
## QUỐC DŨNG

Ngày 01/10/2023, Tòa án nhân dân (TAND) tối cao công bố 07 án lệ mới theo Quyết định số 364/QĐ-CA của Chánh án TAND tối cao. Các án lệ được áp dụng trong xét xử kể từ ngày 01/11/2023, trong đó, đáng chú ý là Án lệ số 69/2023/AL (Án lệ số 69) về thẩm quyền của Trọng tài thương mại trong việc giải quyết tranh chấp thỏa thuận bảo mật thông tin và không cạnh tranh (NDA).

Án lệ số 69 được xây dựng từ Quyết định số 755/2018/QĐ-PQTT ngày 12/06/2018 của TAND Thành phố Hồ Chí Minh về việc dân sự “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài” với người yêu cầu là bà Đỗ Thị Mai T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH R (Công ty R). Theo nội dung tranh chấp, Công ty R khởi kiện bà T ra Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam (VIAC), yêu cầu bồi thường do bà T đã vi phạm quy định của NDA khi bà T làm việc cho một công ty khác cùng lĩnh vực ngay sau khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty R. Yêu cầu của Công ty R đã được Hội đồng trọng tài chấp nhận, tuy nhiên bà T không đồng ý với phán quyết trọng tài và đã nộp đơn khởi kiện tại TAND Thành phố Hồ Chí Minh với yêu cầu xem xét hủy toàn bộ nội dung phán quyết trọng tài. Một trong các căn cứ được bà T đưa ra là *vụ tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Hội đồng trọng tài*.

Hội đồng xét đơn thuộc TAND Thành phố Hồ Chí Minh đã bác bỏ lập luận và yêu cầu của bà T, đồng thời đưa ra những căn cứ pháp lý và nhận định cụ thể. Theo khoản 2, Điều 2, Luật Trọng tài thương mại 2010, “*Thẩm quyền giải quyết các tranh chấp của Trọng tài: Tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại*”. Công ty R là thương nhân, có đăng ký kinh doanh, có hoạt động thương mại theo Luật Thương mại 2005, do đó, Hội đồng xét đơn xác định thỏa thuận trọng tài này thuộc thẩm quyền giải quyết của VIAC là phù hợp với quy định pháp luật. Ngoài ra, Hội đồng xét đơn cũng trích dẫn thêm khoản

4, Điều 35, Luật Trọng tài thương mại 2010, cụ thể “*Trường hợp bị đơn cho rằng vụ tranh chấp không thuộc thẩm quyền của Trọng tài, không có thỏa thuận trọng tài, thỏa thuận trọng tài vô hiệu hoặc thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được thì phải nêu rõ điều đó trong bản tự bảo vệ*”. Trong khi đó, tại Bản tự bảo vệ cũng như trong suốt quá trình tố tụng trọng tài, bà T không đưa ra bất cứ phản đối nào đối với thẩm quyền của trọng tài mà vẫn tiếp tục tố tụng trọng tài, vẫn tham gia phiên họp giải quyết tranh chấp. Như vậy, bà T đã mất quyền phản đối về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài theo quy định tại Điều 13, Luật Trọng tài thương mại 2010 và hướng dẫn tại Điều 6, Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP. Bên cạnh đó, Hội đồng xét đơn cũng bác bỏ nhận định của bà T khi cho rằng tranh chấp giữa các bên là tranh chấp lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án vì NDA là một phần không thể tách rời của các hợp đồng lao động giữa bà T và Công ty R. Cụ thể, tại đoạn 11, Bản luận cứ đề ngày 18/01/2018 của Luật sư bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của bà T tại VIAC và tại Phiên họp cuối cùng, Luật sư của bà T đã khẳng định lại quan điểm NDA hoàn toàn độc lập với các Hợp đồng lao động giữa Công ty R và bà T. Vì vậy, Hội đồng xét đơn xác định NDA là một thỏa thuận độc lập, khi có tranh chấp thì thuộc thẩm quyền giải quyết của trọng tài như sự lựa chọn của các bên từ khi ký kết.



## Một số bình luận và khuyến nghị

Bộ luật Lao động 2012 và Bộ luật Lao động 2019 đều không trao quyền cho trọng tài giải quyết “tranh chấp lao động” cá nhân. Quyền này chỉ thuộc về Hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động, và TAND. Do đó, trước khi Án lệ số 69 được ban hành, đã có nhiều quan điểm, cách hiểu khác nhau về thẩm quyền giải quyết tranh chấp NDA. Có quan điểm cho rằng tranh chấp NDA là một loại tranh chấp phát sinh từ quan hệ có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động, đồng thời pháp luật lao động đã quy định rõ ba phương thức giải quyết tranh chấp, nên các bên không thể có lựa chọn nào khác, bao gồm cả trọng tài thương mại. Ngược lại, quan điểm tranh chấp NDA thuộc thẩm quyền giải quyết của trọng tài cho rằng người sử dụng lao động là chủ thể có hoạt động thương mại nên căn cứ theo khoản 2, Điều 2, Luật Trọng tài thương mại 2010 thì trọng tài có thẩm quyền giải quyết tranh chấp nếu trong tranh chấp có ít nhất một bên tham gia hoạt động thương mại. Như vậy, Án lệ số 69 đã đưa ra hướng xử lý, áp dụng thống nhất về thẩm quyền giải quyết tranh chấp, xác định NDA độc lập với hợp đồng lao động đồng nghĩa với việc: tranh chấp NDA không bị giới hạn bởi ba phương thức giải quyết tranh chấp theo pháp luật lao động.

Các doanh nghiệp cần nghiên cứu và cập nhật các quan điểm của Tòa án trong các án lệ được ban hành theo Quyết định số 364/QĐ-CA để có thể bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của mình, hạn chế tối đa việc phát sinh những rủi ro pháp lý không đáng có.

# MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT NĂM 2023

TRANG NHUNG

Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn kinh tế khó khăn, ngày 03/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất năm 2023 (**Quyết định 25**). Dưới đây là một số nội dung nổi bật của Quyết định 25:

*Thứ nhất*, về đối tượng được giảm tiền thuê đất. Theo Quyết định 25, đối tượng được giảm tiền thuê đất là tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (**Người thuê đất**). Lưu ý rằng quy định này áp dụng cho cả trường hợp Người thuê đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp Người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

*Thứ hai*, về mức giảm tiền thuê đất. Quyết định 25 quy định mức giảm tiền thuê đất là 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với Người thuê đất, không giảm thuế trên số tiền thuế đất còn nợ và tiền chậm nộp (nếu có). Trong trường hợp Người thuê đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật, hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm 30% tiền thuê đất được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật (trừ số tiền thuê đất được giảm theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

*Thứ ba*, về thủ tục giảm tiền thuê đất. Để được xét giảm tiền thuê đất, Người thuê đất cần chuẩn bị 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất bao gồm: (i) Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất theo Mẫu tại Phụ lục II, Quyết định 25; (ii) Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bản sao). Người thuê đất nộp hồ sơ cho một trong các cơ quan sau:



(i) Cơ quan thuế quản lý thu tiền thuê đất; (ii) Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, (iii) Cơ quan khác theo quy định của pháp luật về quản lý thuế từ ngày 20/11/2023 (thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/03/2024. Bên cạnh đó, Quyết định 25 cũng đặt ra một số lưu ý khi thực hiện như sau:

- Chính sách giảm tiền thuê đất theo quyết định này không được áp dụng đối với trường hợp Người thuê đất nộp hồ sơ sau ngày 31/03/2024;
- Trong trường hợp Người thuê đất đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất theo quy định của Quyết định 25 nhưng sau đó cơ quan quản lý nhà nước phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc Người thuê đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định thì Người thuê đất phải hoàn trả lại vào ngân sách nhà nước;
- Trường hợp Người thuê đất đã nộp tiền thuê đất của năm 2023 mà sau khi cơ quan có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất có phát sinh thừa tiền thuê đất thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất của kỳ sau hoặc năm tiếp theo theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuê đất tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

## MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Quyết định 25 của Thủ tướng Chính phủ được ban hành và có hiệu lực từ ngày 20/11/2023 đã góp phần giảm bớt những gánh nặng của các doanh nghiệp trong bối cảnh nền kinh tế đang gặp nhiều biến động, tạo cơ hội cũng như động lực để các doanh nghiệp vượt qua được giai đoạn khó khăn hiện tại. Quyết định 25 có quy định cụ thể về thủ tục đề nghị giảm tiền thuê đất, các biểu mẫu lập hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất và thời hạn nộp hồ sơ để được xét giảm tiền thuê đất, do đó doanh nghiệp cần lưu ý thực hiện đúng và kịp thời để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

# MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI CỦA LUẬT ĐẦU THẦU 2023

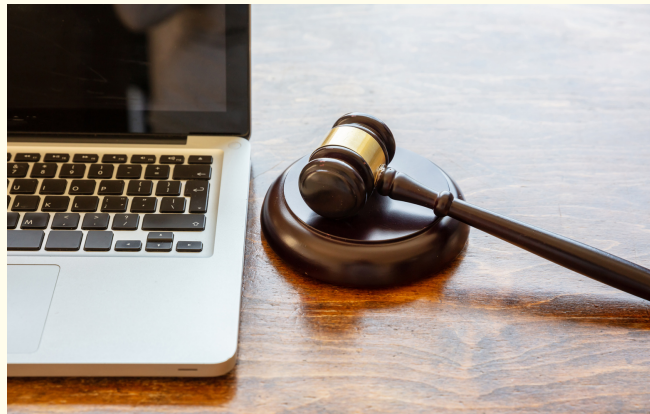
HẢI LINH

Luật Đầu thầu 2013 được ban hành đã tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động mua sắm, quản lý sử dụng vốn, tài sản của nhà nước, đảm bảo tính công khai, minh bạch, cạnh tranh của hoạt động đấu thầu. Tuy nhiên, sau hơn 09 năm thi hành, các quy định của Luật Đầu thầu 2013 đã bộc lộ nhiều hạn chế, vướng mắc khi thực thi trên thực tế, không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội hiện nay. Do đó, để hoàn thiện các quy định về đấu thầu, ngày 23/06/2023, Quốc hội đã thông qua Luật Đầu thầu 2023, thay thế cho Luật Đầu thầu 2013 và sẽ có hiệu lực vào 01/01/2024. Trong Bản tin pháp luật số này, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự sẽ phân tích một số quy định mới của Luật Đầu thầu 2023 có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

## Sửa đổi, bổ sung các hành vi cấm trong Luật Đầu thầu

Hiện nay, có nhiều hành vi vi phạm, gian lận trong đấu thầu chưa được ghi nhận trong Luật Đầu thầu 2013, do đó những hành vi này chưa được kịp thời xử lý, dẫn đến phát sinh những tiêu cực trong đấu thầu. Việc sửa đổi, bổ sung các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu sẽ giúp giảm thiểu những sai phạm có thể xảy ra, tăng cường tính minh bạch trong đấu thầu, đảm bảo công bằng giữa các nhà thầu, nhà đầu tư. Luật Đầu thầu 2023 đã sửa đổi, bổ sung các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu tại Điều 16, cụ thể:

- Bổ sung các hành vi thông thầu bị cấm như dàn xếp, ép buộc để một hoặc các bên chuẩn bị hồ sơ dự thầu hoặc rút hồ sơ dự thầu để một bên trúng thầu; dàn xếp để từ chối cung cấp hàng hóa, dịch vụ, không ký hợp đồng thầu phụ hoặc thực hiện các hình thức thỏa thuận khác nhằm hạn chế cạnh tranh để một bên trúng thầu;
- Bổ sung các hành vi bị xếp vào hành vi cản trở như cản trở người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; cố tình khiêu nại, tố cáo, kiến nghị sai sự thật để cản trở hoạt động đấu thầu;
- Sửa đổi, bổ sung các hành vi chuyển nhượng thầu bị cấm. Theo đó, một số hành vi chuyển nhượng thầu bị cấm theo Luật Đầu thầu 2023 bao gồm:
  - Nhà thầu chuyển nhượng cho nhà thầu khác phần công việc thuộc gói thầu ngoài giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ và khối lượng công



việc dành cho nhà thầu phụ đặc biệt đã nêu trong hợp đồng;

- Nhà thầu chuyển nhượng cho nhà thầu khác phần công việc thuộc gói thầu chưa vượt mức tối đa giá trị công việc dành cho nhà thầu phụ nêu trong hợp đồng nhưng ngoài phạm vi công việc dành cho nhà thầu phụ đã đề xuất trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất mà không được chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận;
- Chủ đầu tư, tư vấn giám sát chấp thuận để nhà thầu chuyển nhượng công việc mà vượt mức tối đa giá trị công việc dành cho nhà thầu phụ nêu trong hợp đồng.

## Bổ sung quy định về Hợp đồng đầu tư kinh doanh (ĐTKD)

So với Luật Đầu thầu 2013, đây là quy định mới được bổ sung trong Luật Đầu thầu 2023 nhằm đảm bảo sự đồng bộ với các thủ tục triển khai dự án đầu tư kinh doanh theo pháp luật về đầu tư. Quy định về hợp đồng ĐTKD được quy định tại mục 2, Chương VII của Luật Đầu thầu 2023, bao gồm các nội dung như điều kiện ký kết hợp đồng ĐTKD, hồ sơ hợp đồng ĐTKD, nội dung cơ bản của Hợp đồng.

*Thứ nhất*, Luật Đầu thầu 2023 quy định việc ký kết Hợp đồng ĐTKD phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Tại thời điểm ký kết hợp đồng, hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư được lựa chọn còn hiệu lực.
- Tại thời điểm ký kết hợp đồng, nhà đầu tư được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng năng lực kỹ thuật, tài chính để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.
- Hợp đồng ĐTKD được ký kết phải phù hợp với nội dung trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư và biên bản đàm phán, hoàn thiện hợp đồng.

*Thứ hai*, nội dung cơ bản của Hợp đồng ĐTKD gồm:

- Thông tin về các bên ký kết hợp đồng, thời điểm có hiệu lực của hợp đồng, thời hạn hợp đồng;

- Thông tin về dự án đầu tư kinh doanh, ví dụ: mục tiêu, địa điểm, tiến độ thực hiện dự án; quy mô và tổng vốn đầu tư; điều kiện sử dụng đất và tài nguyên khác (nếu có)...;
- Trách nhiệm thực hiện thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổ chức xây dựng công trình phụ trợ (nếu có); giao đất, cho thuê đất (nếu có);
- Nghĩa vụ của nhà đầu tư trong việc thực hiện các cam kết đã đề xuất trong hồ sơ dự thầu; việc thành lập doanh nghiệp để quản lý dự án đầu tư kinh doanh (nếu có);
- Bảo đảm thực hiện hợp đồng; các nguyên tắc, điều kiện sửa đổi, chấm dứt hợp đồng; chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ của các bên;
- Pháp luật điều chỉnh hợp đồng và cơ chế giải quyết tranh chấp.

*Thứ ba*, quy định về các hình thức bảo đảm trách nhiệm thực hiện Hợp đồng ĐTKD:

- Nhà đầu tư phải bảo đảm trách nhiệm thực hiện Hợp đồng ĐTKD trước hoặc cùng thời điểm hợp đồng có hiệu lực thông qua việc (i) *nộp thu bảo lãnh* của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam hoặc (ii) *nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh* của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam. Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng được quy định trong hồ sơ mời thầu theo mức xác định từ 1% đến 3% tổng vốn đầu tư căn cứ quy mô, tính chất của dự án đầu tư kinh doanh.
- Nhà đầu tư không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng nếu: (i) từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực; (ii) vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng; hoặc (iii) thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà đầu tư nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

### **Sửa đổi, bổ sung quy định về các loại hợp đồng với nhà thầu**

Luật Đấu thầu 2023 bổ sung thêm 04 loại hợp đồng ký kết với nhà thầu, bao gồm: (i) Hợp đồng theo chi phí cộng phí; (ii) Hợp đồng theo kết quả đấu ra; (iii) Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm; và (iv) Hợp đồng hỗn hợp. Trước đây, Luật Đấu thầu 2013 quy định hợp đồng trọn gói là loại hợp đồng cơ bản; gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn đơn giản, gói thầu mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp có quy mô nhỏ phải áp dụng hợp đồng trọn gói. Luật Đấu thầu 2023 đã bãi bỏ các quy định trên, sửa đổi quy định về hợp đồng theo hướng cho phép chủ đầu tư, người có thẩm quyền tùy thuộc vào quy mô, tính chất, điều kiện của từng gói thầu để quyết định lựa chọn áp dụng loại hợp đồng phù hợp nhằm giải quyết bất cập trong việc áp dụng loại hợp đồng. Ví dụ, Hợp đồng theo kết quả đấu ra được áp dụng đối với công việc, dịch vụ mà việc thanh toán căn cứ vào kết quả thực hiện hợp đồng được nghiệm thu về chất lượng, số lượng và các yếu tố khác.

Đồng thời, Luật Đấu thầu 2023 cũng cụ thể hóa quy định về các trường hợp sửa đổi hợp đồng để phù hợp với các nguyên tắc đã được quy định tại Bộ luật Dân sự 2015 và pháp luật về xây dựng. Theo đó, việc sửa đổi hợp đồng được thực hiện trong các trường hợp như các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết phù hợp với quy định của pháp luật, hoàn cảnh thực hiện hợp đồng có thay đổi cơ bản theo quy định của pháp luật về dân sự,... Nội dung sửa đổi hợp đồng có thể bao gồm khối lượng, tiến độ, giá, áp dụng tùy chọn mua thêm, tuy nhiên không được sửa đổi các nội dung của hợp đồng làm vượt thời gian thực hiện gói thầu ghi trong hợp đồng, phương pháp, công thức, hạng mục,... Trước đây, Luật Đấu thầu 2013 chỉ quy định về các nguyên tắc chung trong việc điều chỉnh hợp đồng tại Điều 67 mà không có các quy định chi tiết về điều kiện, nội dung sửa đổi hợp đồng.

Có thể thấy, Luật Đấu thầu 2023 đã có nhiều chỉnh sửa, bổ sung nhằm hoàn thiện khung pháp lý về đấu thầu, tăng cường tính minh bạch, đảm bảo công bằng trong hoạt động đấu thầu trên thực tế. Các doanh nghiệp cần cập nhật và nghiên cứu các quy định của Luật Đấu thầu 2023 cũng như các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của Luật Đấu thầu sẽ được ban hành trong thời gian tới để áp dụng phù hợp trong quá trình kinh doanh. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng cần lưu ý đến các nội dung về chuyển tiếp được quy định trong Luật Đấu thầu 2023 như quy định về việc áp dụng quy định pháp luật đối với việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trước khi Luật Đất đai sửa đổi có hiệu lực, việc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng đối với các dự án đầu tư kinh doanh đã phê duyệt và phát hành hồ sơ mời thầu trước ngày Luật Đấu thầu 2023 có hiệu lực (01/01/2024).

## NHÓM TÁC GIẢ



**NGUYỄN QUỐC DŨNG**  
*Tư vấn luật*



**TRẦN TRANG NHUNG**  
*Tư vấn luật*



**LÊ HẢI LINH**  
*Tư vấn luật*

## NHÓM BIÊN TẬP



**ĐẶNG HUYỀN THU**  
*Tư vấn luật*



**NGUYỄN THÙY DƯƠNG**  
*Luật sư Cấp cao*

## THIẾT KẾ



**NGUYỄN HOÀNG AN**

*Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:*



**Ha Noi Office:**  
Villa B23, Trung Hoa - Nhan Chinh  
Nguyen Thi Dinh Street, Nhan Chinh Ward  
Thanh Xuan District, Ha Noi, Viet Nam  
Tel: 84 24 3537 6939  
Fax: 84 24 3537 6941  
Web: [www.nhquang.com](http://www.nhquang.com)

**Ho Chi Minh City Branch:**  
First floor, Harmony Tower, No. 47-49-51  
Phung Khắc Khoan Street, Da Kao Ward  
District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam  
Tel: 84 28 3822 6290  
Fax: 84 28 3822 6290  
Email: [contact@nhquang.com](mailto:contact@nhquang.com)